

# CHÍNH TẢ

(1 tiết)

## I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Rèn kĩ năng viết chính tả :

– Nghe – viết lại chính xác đoạn văn tóm tắt nội dung truyện *Người mẹ* (62 tiếng). Biết viết hoa các chữ đầu câu và các tên riêng. Viết đúng các dấu câu : dấu chấm, dấu phẩy, dấu hai chấm.

– Làm đúng các bài tập phân biệt các âm đầu hoặc vần dễ lẫn : *d/gi/r* hoặc *ân/âng*.

## II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

Ba hoặc bốn băng giấy viết nội dung BT2a. VBT (nếu có).

## III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

### A - KIỂM TRA BÀI CŨ

Ba HS lên bảng viết, cả lớp viết bảng con những từ ngữ sau theo lời đọc của 1 HS : *ngắc ngủt, ngoặc kép, trung thành, chúc tụng* (MB) ; hoặc : *ngắc ngủt, ngoặc kép, mở cửa, đổ vỡ* (MN).

### B - DẠY BÀI MỚI

#### 1. Giới thiệu bài

GV nêu MĐ, YC của tiết học.

#### 2. Hướng dẫn nghe – viết

a) *Hướng dẫn HS chuẩn bị*

– Hai hoặc ba HS đọc đoạn văn sẽ viết chính tả. Cả lớp theo dõi trong SGK.

– HS quan sát đoạn văn, nhận xét chính tả :

+ *Đoạn văn có mấy câu ? (4 câu)*

+ *Tìm các tên riêng trong bài chính tả. (Thần Chết, Thần Đêm Tối)*

+ Các tên riêng ấy được viết như thế nào ? (Viết hoa các chữ cái đầu mỗi tiếng)  
+ Những dấu câu nào được dùng trong đoạn văn ? (dấu chấm, dấu phẩy, dấu hai chấm)

– HS đọc thầm đoạn văn, tự viết ra nháp những chữ mình dễ viết sai.

b) GV đọc cho HS viết bài, nhắc các em viết tên bài vào giữa trang vở ; theo dõi, uốn nắn tư thế ngồi, cầm bút, nội dung bài viết của các em.

c) Chấm, chữa bài

### 3. Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả

a) Bài tập (2) – lựa chọn

– GV chọn cho HS làm BT2a hay 2b tùy theo lỗi chính tả và lỗi phát âm các em thường mắc ; giúp HS nắm vững yêu cầu của BT.

– Cả lớp làm bài vào vở hoặc VBT. GV phát riêng 3 hoặc 4 băng giấy cho 3 hoặc 4 HS làm BT2a (*Điền d/r vào chỗ trống và giải đố*).

– Ba hoặc bốn HS làm BT2a (trên băng giấy) dán bài lên bảng lớp, (3 hoặc 4 HS làm BT2b viết lời giải lên bảng) ; đọc kết quả.

– Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng :

Câu a)            Hòn gì bằng đất nặn ra  
                      Xếp vào lò lửa nung ba bốn ngày,  
                      Khi ra, *đ*a đỏ hây hây  
                      Thân hình vuông vắn đem xây cửa nhà.

(Là hòn gạch)

Câu b)            Trắng phau cày thửa ruộng đen  
                      Bao nhiêu cây trắng mọc lên thành hàng.

(Là viên phấn trắng viết những hàng chữ trên bảng đen)

b) Bài tập (3) – lựa chọn

– GV chọn cho HS làm BT3a hay 3b ; giúp HS nắm được yêu cầu của BT.

– Cả lớp làm BT vào vở, VBT hoặc giấy nháp.

– GV mời 3 đến 4 HS thi viết nhanh từ tìm được lên bảng, sau đó đọc kết quả.

– Cả lớp và GV nhận xét : từ tìm được đúng/sai, viết chính tả và phát âm đúng/sai, chốt lại lời giải đúng :

Câu a) ru – dịu dàng – giải thưởng

Câu b) thân thể – vâng lời – cái cán

### 4. Củng cố, dặn dò

GV nhắc những HS còn viết sai chính tả về nhà sửa lỗi (với mỗi chữ mắc lỗi, viết lại 1 dòng cho đúng) ; xem lại BT(2) và HTL các câu đố.